

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 173 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 74/QĐ-VACE ngày 31 tháng 07 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/TCC	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00201923	Lê Quý Đạt	15/04/1986	037086004353	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	KTE-00203263	Nguyễn Tùng Khánh	22/05/1990	019090013810	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
3	KTE-00095658	Lê Đại Nghĩa	07/01/1994	001094034104	Định giá xây dựng	II
4	KTE-00099502	Phạm Thành Tô	15/02/1989	034089009186	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
5	KTE-00203264	Nguyễn Minh Cường	17/08/1988	024088013319	Định giá xây dựng	II
6	KTE-00032427	Phạm Thanh Hương	19/10/1991	027191003724	Định giá xây dựng	II
7	KTE-00150399	Nguyễn Văn Tiếp	08/08/1994	022094001349	Định giá xây dựng	III
8	KTE-00192980	Cao Tuấn Huy	06/07/1992	035092013066	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00203265	Nông Thị Minh	11/10/1990	004190003461	Định giá xây dựng	III
10	KTE-00185722	Phạm Thị Mỹ Hạnh	23/09/1998	034198010532	Định giá xây dựng	II
11	KTE-00185723	Vũ Phương Nam	28/03/1998	030098004309	Định giá xây dựng	II
12	KTE-00043650	Đặng Thị Mỹ Hạnh	26/09/1981	001181012602	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
13	KTE-00102044	Nguyễn Công Định	08/08/1980	027080003498	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
14	KTE-00203266	Nông Quốc Khánh	01/08/1996	008096007833	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
15	KTE-00203267	Vì Văn Tiến	11/01/1987	008087001120	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
16	KTE-00203268	Phạm Trung Toàn	03/12/1986	030086009798	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00144886	Nguyễn Văn Chinh	08/04/1980	001080016665	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	KTE-00203269	Kim Hải Linh	07/03/1999	001099017353	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
19	KTE-00203270	Đặng Phi Hùng	15/01/1978	036078003922	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
20	KTE-00203271	Đinh Thành Tuyên	08/09/1996	002096009524	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
21	KTE-00063086	Phạm Cao Thắng	02/09/1977	034077010198	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
22	KTE-00203272	Nguyễn Quốc Huy	06/11/1979	001079040192	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
23	KTE-00203273	Nguyễn Hải Đăng	12/10/1976	001076027621	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
24	KTE-00016010	Vũ Văn Hiếu	03/04/1981	031081008915	Định giá xây dựng	III
25	KTE-00073334	Nguyễn Trung Kiên	28/11/1975	019075015706	Định giá xây dựng	II
26	KTE-00203274	Bùi Duy Hiền	10/05/1982	001082007781	Định giá xây dựng	III
27	KTE-00103469	Lê Quang Thành	30/08/1967	001067001837	Định giá xây dựng	II
28	KTE-00103467	Tạ Văn Hòa	10/07/1991	040091000423	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
29	KTE-00103470	Nguyễn Thành Thơ	18/10/1981	027181011600	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
30	KTE-00203275	Nguyễn Đình Sang	30/10/1993	001093001136	Định giá xây dựng	III

31	KTE-00118531	Ngô Hoàng Trung	10/10/1990	038090012659	Định giá xây dựng	III
32	KTE-00203276	Đỗ Ngọc Tú	23/08/1993	001093046254	Định giá xây dựng	III
33	KTE-00181248	Trần Vũ Thế Hà	07/09/1992	019092003200	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
34	KTE-00170902	Nguyễn Thế Anh	16/12/1976	001076023674	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00042340	Trương Xuân Mẫn	21/07/1976	035076000630	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
36	KTE-00032069	Nguyễn Tuấn Mong	15/03/1989	038089000438	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
37	KTE-00203277	Nguyễn Văn Tuyên	20/11/1995	024095014068	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
38	KTE-00203278	Phạm Tuấn Anh	24/11/1977	035077000020	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
39	KTE-00044361	Trịnh Văn Thúc	28/04/1988	024088013549	Định giá xây dựng	II
40	KTE-00050722	Nguyễn Anh Tuấn	07/11/1979	034079007605	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
41	KTE-00203279	Tạ Văn Hùng	17/11/1980	035080003698	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
42	KTE-00100061	Mai Văn Chiến	20/07/1993	036093019446	Định giá xây dựng	II
43	KTE-00169170	Lê Thanh Giang	20/05/1994	024094003284	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
44	KTE-00203280	Lê Thiện Thuật	15/08/1988	036088006630	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
45	KTE-00203281	Lê Đức Mạnh	24/07/1999	036099004643	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00203282	Hà Vũ Đạt	04/12/1998	036098011875	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
47	KTE-00102182	Đinh Văn Tấn	02/03/1975	036075019936	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
48	KTE-00037126	Trịnh Tiến Lượng	04/07/1986	036086020222	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
49	KTE-00188120	Vũ Tiến Trung	28/05/1989	036089019783	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
50	KTE-00203283	Phạm Thanh Tú	18/02/1993	001193028788	Định giá xây dựng	III
51	KTE-00113260	Tạ Văn Thái	02/03/1993	001093049727	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
52	KTE-00191195	Tạ Xuân Huy	01/02/1994	001094008584	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
53	KTE-00084413	Nguyễn Thị Thu Trang	20/06/1990	001190049280	Định giá xây dựng	II
54	KTE-00203284	Lưu Văn Thắng	27/05/1984	040084020741	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
55	KTE-00203285	Vũ Thị Lý	13/10/1986	034186002344	Định giá xây dựng	III
56	KTE-00203286	Lê Thị Hương Trà	15/06/1992	036192020852	Định giá xây dựng	III
57	KTE-00135819	Đỗ Nguyên Ngọc	03/02/1991	035091010310	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
58	KTE-00062821	Lưu Quang Tùng	07/04/1979	038079010851	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
59	KTE-00037690	Nguyễn Hồng Nam	26/04/1983	008083000201	Định giá xây dựng	II
60	KTE-00103523	Nguyễn Văn Dương	15/07/1991	031091003677	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

61	KTE-00103486	Nguyễn Văn Dương	08/08/1984	024084003776	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
62	KTE-00057813	Trần Anh Tuấn	27/08/1986	044086000004	Định giá xây dựng	II
63	KTE-00106226	Trần Anh Tuấn	26/01/1982	042082000285	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
64	KTE-00076812	Nguyễn Thành Trung	18/10/1988	012088000007	Định giá xây dựng	III
65	KTE-00185721	Phạm Hữu Bình	19/11/1990	030090010620	Định giá xây dựng	II
66	KTE-00074157	Đỗ Nghĩa	28/01/1991	038091017306	Định giá xây dựng	III
67	KTE-00203287	Đoàn Trọng Chuân	17/02/1980	034080012670	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
68	KTE-00203288	Trần Hoàng Dũng	21/12/1990	001090037957	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
69	KTE-00203289	Lê Huỳnh Anh Huy	16/09/1994	092094001441	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
70	KTE-00203290	Ngô Thị Ngọc Linh	24/08/1999	001199029055	Định giá xây dựng	III
71	KTE-00083164	Đặng Phương Liên	10/11/1980	001180036416	Định giá xây dựng	II
72	KTE-00094781	Phạm Văn Trọng	30/07/1991	034091000333	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
73	KTE-00053329	Nguyễn Văn Mười	03/05/1990	024090008757	Định giá xây dựng	II
74	KTE-00172023	Trần Tiến Giáp	05/05/1993	040093007205	Định giá xây dựng	III
75	KTE-00144711	Hoàng Đức Dương	03/03/1980	001080027360	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
76	KTE-00203291	Nguyễn Văn Hà	15/10/1994	008094004701	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
77	KTE-00045190	Nguyễn Lang Thực	24/08/1991	036091015864	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
78	KTE-00203292	Thái Xuân Sơn	27/07/1977	001077018812	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
79	KTE-00203293	Lương Xuân Viên	10/08/1984	030084013280	Định giá xây dựng	III
80	KTE-00076830	Nguyễn Thị Hồng Quyên	16/06/1986	040186001039	Định giá xây dựng	II
81	KTE-00203294	Tổng Văn Duy	08/01/1995	034095003866	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
82	KTE-00201270	Phạm Thị Lệ Giang	08/06/1995	030195001606	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
83	KTE-00203295	Hoàng Văn Nam	10/03/1995	036095009577	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
84	KTE-00203296	Trần Văn Phong	03/08/1997	042097010972	Định giá xây dựng	III
85	KTE-00203297	Đỗ Tiến Công	16/01/1980	025080010300	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
86	KTE-00109177	Dương Ngọc Tuấn	20/10/1988	036088003056	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
87	KTE-00093664	Phạm Hữu Bình	15/03/1992	025092009600	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
88	KTE-00203298	Nguyễn Hữu Ngân	16/02/1990	030090016697	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
89	KTE-00117929	Ngô Văn Ninh	13/04/1990	024090019156	Định giá xây dựng	III

					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
90	KTE-00118176	Lưu Văn Hải	20/10/1984	001084037321	Định giá xây dựng	III
91	KTE-00116523	Nguyễn Huy Thọ	25/09/1983	001083053468	Định giá xây dựng	III
92	KTE-00108259	Huỳnh Thanh Hải	15/12/1985	074085005211	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
93	KTE-00114679	Nguyễn Trọng Nghĩa	20/10/1983	034083010111	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
94	KTE-00188114	Nguyễn Đình Hà	08/05/1997	036097013457	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
95	KTE-00046271	Nguyễn Hồng Minh	28/02/1977	037077005867	Định giá xây dựng	III
96	KTE-00070467	Phạm Duy Phương	15/12/1980	008080000759	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
97	KTE-00189361	Nguyễn Thị Huyền	22/11/1996	027196003040	Định giá xây dựng	II
98	KTE-00032426	Bùi Thị Thanh	05/06/1990	024190014444	Định giá xây dựng	II
99	KTE-00098872	Nguyễn Tiến Hưng	22/06/1983	026083062586	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
100	KTE-00192680	Phùng Minh Mạnh	30/09/1996	001096015798	Định giá xây dựng	III
101	KTE-00096411	Ma Thị Đàm	12/02/1991	008191011888	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
102	KTE-00078635	Bùi Quang Dự	08/12/1994	036094019810	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
103	KTE-00203299	Phạm Thị Hồng	24/05/1990	024190002152	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
104	KTE-00032986	Đặng Văn Dũng	28/10/1986	001086043562	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
105	KTE-00078675	Nguyễn Đức Hạnh	22/09/1976	027076010857	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
106	KTE-00198616	Nguyễn Đức Hải	05/06/1987	001087042789	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
107	KTE-00077914	Trịnh Thế Quyết	01/12/1980	038080018828	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
108	KTE-00203300	Trần Huy Thắng	26/10/1987	035087009673	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
109	KTE-00203301	Đinh Hữu Phước	12/02/1982	035082004420	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
110	KTE-00203302	Ngô Ngọc Hưng	21/08/1991	035091003806	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
111	KTE-00203303	Vũ Thị Thu Trang	10/03/1985	035185003178	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
112	KTE-00203304	Trần Trọng Mạnh	14/05/1993	035093008700	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
113	KTE-00037850	Trần Thế Vĩnh	17/05/1979	036079000289	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
114	KTE-00111718	Phan Thanh Tùng	09/11/1981	035081000295	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
115	KTE-00156433	Trần Bá Minh	20/08/1982	035082013737	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
116	KTE-00009496	Ngô Gia Khánh	31/08/1984	036084003014	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
117	KTE-00203305	Đinh Huy Trung	23/11/1992	035092005104	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
118	KTE-00203306	Đinh Văn Hiếu	19/02/1998	035098011218	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
119	KTE-00203307	Nguyễn Như Đức	26/04/1998	035098001687	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

120	KTE-00073172	Phạm Duy Hùng	10/02/1979	001079006791	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
121	KTE-00051452	Đinh Thị Thúy Hồng	04/08/1985	036185023778	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
122	KTE-00089358	Quản Văn Nam	20/12/1993	036093010342	Định giá xây dựng	III
123	KTE-00089355	Mai Văn Sang	16/04/1986	036086001049	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
124	KTE-00198528	Ngô Đăng Tú	30/03/1988	001088035158	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
125	KTE-00203308	Nguyễn Đức Trang	29/04/1990	024090008972	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
126	KTE-00203309	Nguyễn Thành Trung	25/03/1998	024098012832	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
127	KTE-00203310	Trần Hải Nam	08/09/1977	001077033110	Định giá xây dựng	II
128	KTE-00203311	Trần Huy Quân	14/11/1978	035078001028	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
129	KTE-00203312	Nguyễn Tiến Đạt	22/11/1999	035099001473	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
130	KTE-00036760	Đoàn Quang Thái	22/10/1984	035084005106	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
131	KTE-00203313	Nguyễn Tuấn Anh	21/11/1978	001078010226	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
132	KTE-00088682	Nguyễn Khánh Duy	15/09/1990	040090018593	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
133	KTE-00203314	Nguyễn Văn Tùng	19/03/1998	024098000763	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
134	KTE-00203315	Nguyễn Như Quỳnh	25/06/1990	035190006030	Định giá xây dựng	III
135	KTE-00203316	Đỗ Thị Ngọt	20/04/1984	034184001855	Định giá xây dựng	III
136	KTE-00203317	Nguyễn Thành Công	24/07/1989	034089002364	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
137	KTE-00037822	Lê Văn Lý	17/07/1984	001084029327	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
138	KTE-00203318	Nguyễn Quang Vinh	20/08/1993	034093018221	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
139	KTE-00203319	Ngô Việt Anh	01/08/1999	034099002615	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
140	KTE-00203320	Lê Hồng Dũng	27/03/1986	034086005685	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
141	KTE-00066550	Nguyễn Đức Thọ	08/07/1983	019083004105	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
142	KTE-00098548	Nguyễn Quang Sự	09/05/1982	001082006573	Định giá xây dựng	II
143	KTE-00191854	Nguyễn Văn Thái	28/08/1991	001091014552	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
144	KTE-00095443	Đoàn Xuân Văn	04/09/1994	036094005978	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
145	KTE-00199589	Bùi Thị Thanh Huyền	09/07/1997	036197011283	Định giá xây dựng	III
146	KTE-00114598	Nguyễn Hồng Sơn	26/02/1983	017083010542	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
147	KTE-00165549	Trần Thúy Liễu	19/09/1982	001182048071	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
148	KTE-00203321	Huỳnh Nguyễn Bá Vũ	28/08/1998	001098033240	Định giá xây dựng	III

149	KTE-00079773	Nguyễn Thị Xiêm	01/10/1990	024190000943	Định giá xây dựng	II
150	KTE-00057879	Lê Văn Mạnh	02/07/1982	001082027016	Định giá xây dựng	II
151	KTE-00096420	Trần Quốc Hoàn	13/01/1993	008093005844	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
152	KTE-00190196	Bùi Đức Hùng	18/03/1984	001084005297	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
153	KTE-00018524	Lưu Trí Quảng	01/09/1980	033080000598	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
154	KTE-00035399	Vũ Ngọc Duy	21/11/1989	026089012123	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
155	KTE-00181117	Trần Thanh Tùng	04/10/1994	001094000763	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
156	KTE-00099548	Nguyễn Doãn Sơn	25/03/1990	001090004226	Định giá xây dựng	III
157	KTE-00203322	Lương Hữu Thuận	09/08/1983	051083008895	Định giá xây dựng	III
158	KTE-00114680	Nguyễn Quốc Vinh	19/01/1988	034088005692	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
159	KTE-00072533	Nguyễn Văn Biện	06/08/1981	027081012343	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
160	KTE-00203323	Nguyễn Nhật Trường	26/11/1999	034099002991	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
161	KTE-00203324	Lê Văn Đăng	08/02/1994	024094013644	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
162	KTE-00093572	Nguyễn Văn Trung	08/10/1989	027089015235	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
163	KTE-00203325	Trương Mạnh Toàn	28/04/1993	035093002503	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
164	KTE-00203326	Nguyễn Văn Hoàn	28/10/1979	035079003872	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
165	KTE-00203327	Nguyễn Quang Tùng	29/08/1974	022074001189	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
166	KTE-00135820	Chu Văn Thúc	21/08/1984	035084012011	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
167	KTE-00203328	Bùi Tuấn Kiên	24/08/1972	015072001908	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
168	KTE-00177006	Vũ Đình Hà	20/05/1992	036092003228	Định giá xây dựng	II
169	KTE-00203329	Vũ Tùng Dương	11/07/1982	036082049946	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
170	KTE-00015928	Lăng Tiến Thanh	30/11/1987	020087009453	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
171	KTE-00029797	Trần Mạnh Sơn	20/11/1985	024085014792	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
172	KTE-00073173	Phạm Duy Hoạt	31/03/1984	001084009076	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
173	KTE-00094367	Nguyễn Vĩnh Khoa	02/09/1986	030086003027	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

(Danh sách này có 173 người)